

Bản án số: **20/2022/HSST**
Ngày 21/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Phan

Bà Lương Thị Huân

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Vận – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2022/TLST – HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST–HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn V**, tên gọi khác: không; Sinh ngày 25 tháng 01 năm 1982 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản N, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Ng và bà Vy Thị H; Vợ: Trương Thị V (đã ly hôn), con: 02 người (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh tháng 8/2021); Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 03/12/2020 bị Công an huyện Quỳnh Hợp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “đánh nhau”; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 11 năm 2021 đến nay (Có mặt).

+ Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn V: Ông Nguyễn Thái Q, Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 2, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

+ Bị hại: Bà Lê Thị H, sinh năm 1928

Nơi cư trú: Bản N, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Đã chết).

+ Đại diện hợp pháp của bị hại:
- Bà Lê Thị Nh, sinh năm 1947
Nơi cư trú: Bản Ng, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)
- Bà Lê Thị Nh, sinh năm 1949
Nơi cư trú: Bản B, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)
- Bà Lê Thị B, sinh năm 1957
Nơi cư trú: Bản N, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)
- Bà Lê Thị Ph, sinh năm 1958
Nơi cư trú: Xóm Q, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).
- Ông Lê Văn Ng. sinh năm 1960
Nơi cư trú: Bản N, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Có mặt).
- Bà Lê Thị H, sinh năm 1962
Nơi cư trú: Xóm Ph, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).
- Bà Lê Thị L, sinh năm 1968
Nơi cư trú: Bản N, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).
- Bà Lê Thị H, sinh năm 1969
Nơi cư trú: Xóm Y, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)
+ Người làm chứng: Vy Thị H. sinh năm 1963
Nơi cư trú: Bản N, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 06/8/2021 bị cáo Lê Văn V uống rượu tại nhà bạn, đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày V điều khiển xe máy đi về nhà. Khi về đến nhà, thấy cổng đang bị chốt còn bà Lê Thị H (bà nội của V) đang ngồi phía trong cổng la hét, đòi mở cổng để đi ra ngoài. Thấy vậy V bóp còi xe và quát nạt bà H đi vào nhà nhưng bà H vẫn tiếp tục ngồi la hét, nói nhảm. Lúc này bà Vy Thị H (mẹ đẻ V) biết V về nên từ trong nhà đi ra bế và kéo bà H vào ngồi ở thềm nhà, còn V thì tự mở cổng dắt xe máy vào theo sau. Lúc ngồi tại thềm nhà, bà H vẫn tiếp tục la hét nên V bức xúc, V đi lại dùng tay tát 2 cái vào miệng, đấm 2 đến 3 cái vào vùng mặt bà H. Thấy vậy, bà H chạy ra can ngăn, đưa bà H vào nhà còn V thì lấy xe máy bỏ đi chơi tiếp. Bà H sau đó được đến trạm Y tế xã Châu Hồng, Trung tâm Y tế huyện Quỳnh Hợp cấp cứu, rồi được chuyển xuống Bệnh viện đa khoa khu vực Tây bắc Nghệ An điều trị. Đến ngày

14/8/2021 gia đình viết đơn xin đưa bà H về nhà điều trị, ngày 23/8/2021 bà H tử vong tại nhà riêng.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của bà Lê Thị H lập vào hồi 9 giờ 37 phút ngày 11/8/2021 phản ánh:

- 01 vết bầm 2 mắt có kích thước khoảng 4cm
- 01 vết bầm tím ở vùng trán có kích thước khoảng 6cm
- 01 vết thương lóc da ở cẳng bàn chân phải có chiều dài khoảng 10cm.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của bà Lê Thị H lập vào hồi 10 giờ ngày 17/8/2021 phản ánh:

- Bầm tím hốc mắt hai bên
- Vùng thái dương kéo dài đến trán bên trái có vết thương bầm tụ máu kích thước (4x6)cm, tâm vết cách trên trước vành tai trái 6cm, cách trên đuôi lông mày trái 2,5cm.
- Trán bên phải có vết thương bầm tụ máu kích thước (3x3)cm, tâm vết ở trên trước đuôi lông mày phải 2,5cm, nằm trên trước vành tai phải 7cm.
- Mép dưới trán bên trái tại vị trí trên đầu mắt trái có vết thương sưng nề, bầm tím kích thước (2x2,5)cm, tâm vết cách trên đầu mắt trái 1cm, nằm trên điểm lông mày trái.

- 1/3 giữa trong cẳng bàn chân phải có 01 vùng bầm tụ máu, bay tuột da đã đóng vảy kích thước (16x7)cm, tâm vết cách thẳng trên mắt cá trong 18cm.

Biên bản khám nghiệm tử thi bà Lê Thị Hám lập vào hồi 15 giờ ngày 23/8/2021 phản ánh:

1. Khám bên ngoài: Các vết, tổn thương trên cơ thể:

- Toàn bộ vùng trán, 2 hốc mắt, sống mũi cách dưới giữa đường chân tóc trán 5,5cm có 01 vùng bầm tụ máu hình không xác định, kích thước (10x17)cm
- Vùng má bên phải cách trên sau mép miệng phải 8cm, cách dưới sau đuôi mắt phải 9cm có 01 vùng bầm tụ máu hình không xác định kích thước (7x4,5)cm.
- Má bên trái cách trên sau mép miệng trái 6cm, cách dưới sau đuôi mắt trái 7cm có 01 vùng bầm tụ máu không liên tục kích thước (9x5)cm.
- Toàn bộ mặt sau cẳng tay trái cách thẳng trên sau đốt ngón 3 bàn tay trái 19cm có 01 vùng bầm tụ máu kích thước (23x7)cm.
- 1/3 giữa trong cẳng bàn chân phải cách thẳng trên mắt cá trong 18cm, có 01 vùng bầm tụ máu bong trọt da đang giai đoạn đóng vảy, kích thước (16x7)cm, trên vùng này có nhiều dịch rỉ viêm chảy đọng.

- Mu bàn chân phải cách thẳng trên gốc ngón 1 9cm có một vùng tổn thương da đang giai đoạn đóng vảy không liên tục, kích thước (19x4)cm, trên vùng này có một số vết còn chảy nhiều dịch dị viêm.

- Mu bàn chân phải cách thẳng trên gốc ngón số 4 8cm có một vùng xung phù nề, bầm tụ máu kích thước (15x5)cm.

2. Mổ tử thi hoặc một phần tử thi:

- Trán tổ chức dưới da bị bầm tụ máu nặng, xương hộp sọ không bị nứt, vỡ, lún. Trong hộp sọ, trong màng cứng bán cầu đại não trái chứa nhiều khối máu đông màu không đồng nhất. Bán cầu đại não phải và tiểu não không có máu đông.

- Ngực, bụng: Tổ chức dưới da không bị bầm tụ máu. Xương sườn, xương ức không bị gãy. Trong 02 khoang lồng ngực, bao tim, ổ bụng không có máu, dạ dày không bị viêm loét, không chứa thức ăn, chứa ít dịch.

Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 359/350/462/21/ĐC ngày 21 tháng 9 năm 2021 kết luận: Trong mẫu phụ tạng và máu bà Lê Thị Hầm không tìm thấy các chất độc.

Bản kết luận giám định mô bệnh học MBH114.21 số 114/PY-KN ngày 21/9/2021 của Viện pháp y Quân đội, Cục Quân Y kết luận: Hình ảnh chảy máu não trong khoang dưới nhện, phù não, thoái hóa não; viêm phổi; thoái hóa các phủ tạng.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 169/KL-PC09(GĐ-PY) ngày 04/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Bên ngoài nạn nhân bị nhiều tổn thương sưng phù nề, bầm tụ máu.

- Trong hộp sọ, trong bán cầu đại não trái chứa nhiều khối máu màu không đồng nhất.

- Mô bệnh học: Hình ảnh chảy máu trong khoang dưới nhện, phù não, thoái hóa não; viêm phổi, thoái hóa các phủ tạng.

- Triệu chứng lâm sàng lúc vào viện:

+ Sưng nề vùng trán, mi mắt hai bên, vết thương mặt trong mi trên mắt trái 0,5cm, chảy máu, vết thương lóc da rộng cùng cẳng chân phải, cổ chân phải, bàn ngón chân phải.

+ Chẩn đoán lúc vào viện: Tổn thương nội sọ; vết thương hở tại cẳng chân; vết thương hở tại cổ chân và bàn chân.

2. Nguyên nhân chết: Phù não – Xuất huyết não do đa chấn thương, trên nạn nhân viêm phổi, thoái hóa các phủ tạng và suy kiệt.

Công văn số 19/CV-PC09(GĐ-PY) ngày 25/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An biện luận về thương tích theo yêu cầu của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Quỳnh Hợp như sau:

1. Dấu vết bầm tụ máu, sưng phù nề ở vùng trán: Trán, hai hố mắt, sống mũi, má bên phải, má bên trái và mặt sau cẳng tay trái được mô tả ở mục 1.3, 1.4, 1.5, 1.6, 1.9 bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 169/KL-PC09(GĐ-PY) ngày 04/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An do tác động qua lại giữa vật tày tạo nên.

2. Tổn thương được mô tả ở mục 1.7, 1.8 bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 169/KL-PC09(GĐ-PY) ngày 04/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An đang giai đoạn làm sẹo (đã đóng vảy) nên không đủ căn cứ để kết luận do vật gì tác động nên.

Nguyên nhân chết của bà Lê Thị H là phù não, xuất huyết não do đa chấn thương.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây thương tích cho bà H, bị cáo V rất ăn năn hối hận nên chăm sóc chu đáo cho bà H trong thời gian bà H điều trị và dùng tiền của mình lo chi phí điều trị, mai táng cho bà H. Nay Đại diện hợp pháp của bà Lê Thị H không yêu cầu bị cáo V phải bồi thường thêm.

Bản cáo trạng số 16/CT – VKS– QH ngày 25/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo Lê Văn V về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm i, k khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lê Văn V từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 03 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bà Lê Thị H không yêu cầu bị cáo V phải bồi thường thêm. Về án phí: Bị cáo Lê Văn V chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn V đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo bởi các yếu tố: Bị cáo người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo phạm tội lần đầu; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, để bị cáo có cơ hội cải tạo, sớm hòa nhập làm ăn sinh sống tại

địa phương. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm i, k khoản 1 Điều 52; Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn V từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự, đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Lê Văn V nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp và lời luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin lỗi gia đình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của bị hại ông Lê Văn Ng nhất trí như nội dung đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, thừa nhận hai bên đã thỏa thuận xong về phần bồi thường dân sự và không có yêu cầu bổ sung về bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về Tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được tại hồ sơ vụ án. Căn cứ lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 06/8/2021 tại nhà ở của gia đình mình ở bản Na Noong, xã Châu Hồng, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, bức xúc do bà Lê Thị H la hét, nói nhảm nên Lê Văn V đã dùng tay phải tát, đấm nhiều lần

vào miệng, vào vùng mắt bà H. Hậu quả làm bà H bị thương phải đi điều trị, vào ngày 23/8/2021 bà H tử vong tại nhà riêng.

Nghiên cứu hồ sơ thấy rằng, giữa bị cáo Lê Văn V và bà Lê Thị H có mối quan hệ thân thích (V là cháu nội bà H), từ trước đó cho đến lúc V phạm tội giữa bà H và V không có mâu thuẫn gì, V đã làm tròn bổn phận của người cháu đối với bà. V đánh bà H khi đã uống rượu, không làm chủ được bản thân khi bà H la hét, nói nhảm.

Căn cứ dấu vết trên thân thể, kết quả khám nghiệm tử thi, kết luận giám định và lời khai bị hại, người làm chứng, lời khai bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, cho thấy V dùng tay đánh bà H chỉ nhằm mục đích gây thương tích, chứ không có mục đích tước đoạt mạng sống của bà H, hậu quả bà H chết là ngoài ý muốn chủ quan của V. Do đó đủ căn cứ để xét xử bị cáo V về tội “Cố ý gây thương tích theo quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tính mạng, sức khỏe con người là bất khả xâm phạm, Lê Văn V cố ý gây thương tích cho bà Lê Thị H dẫn đến hậu quả bà Lê Thị H chết, do đó Lê Văn V phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên; Bị cáo phạm tội đối với người ở trong tình trạng không thể tự vệ được theo quy định tại điểm i, k khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo cùng gia đình lo chi phí điều trị, mai táng cho bị hại; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đó là các tình tiết cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Đối với vết thương bầm tụ máu, bong trọt da trên tay, chân, mu bàn chân của bà Hầm, xác định do bà H tự gây ra trong quá trình sinh hoạt và do bà Vy Thị H bông, kéo bà H từ cổng vào thềm nhà nên không xem xét xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây thương tích cho bà H, bị cáo V rất ăn năn hối hận nên chăm sóc chu đáo cho bà H trong thời gian bà H điều trị và dùng tiền của mình lo chi phí điều trị, mai táng cho bà H. Nay Đại diện hợp

pháp của bà Lê Thị H không yêu cầu bị cáo V phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; điểm i, k khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt Lê Văn V **07** (bảy) năm **09** (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/11/2021.

2. Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Lê Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, 01 người đại diện hợp pháp của bị hại, 01 người làm chứng; vắng mặt 07 người đại diện hợp pháp của bị hại.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Quỳnh Hợp
- Công an huyện Quỳnh Hợp
- Thi hành án dân sự
- Thi hành án hình sự
- Bị cáo; Người bào chữa
- Đại diện hợp pháp của bị hại
- Lưu hồ sơ.

Trương Thị Thu Hà

